|  |  |
| --- | --- |
| C:\Users\Admin\Pictures\4.png | VIETNAM REPORTPhòng 906, tòa nhà Thành Công, 57 Láng HạBa Đình, Hà NộiTel: (024) 35160138 |

# PHIẾU HỎI DOANH NGHIỆP

*(Khảo sát thông tin về về hiệu quả kinh doanh, các yếu tố ảnh hưởng đến tình hình tăng trưởng lợi nhuận của Doanh nghiệp với mục đích đưa vào* ***Báo cáo Vietnam Earnings Insight*** *- do Vietnam Report phát hành nhân sự kiện công bố* ***Bảng xếp hạng PROFIT500 – Top 500 Doanh nghiệp lợi nhuận tốt nhất Việt Nam năm 2018****)*

Vietnam Report cam kết phiếu hỏi chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu, không công bố những thông tin doanh nghiệp cung cấp theo đúng quy chế bảo mật thông tin.

Kính mong Quý Doanh nghiệp điền đầy đủ thông tin và gửi về cho Vietnam Report cùng với *Mẫu kiểm chứng thông tin Bảng xếp hạng PROFIT500* **trước ngày 28/09/2018.**

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!

## THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

### **Ngành nghề hoạt động**

Ngành nghề kinh tế, dịch vụ, tư vấn  Tài chính/Ngân hàng/Bảo hiểm

Bán lẻ, kinh doanh siêu thị, trung tâm thương mại  Điện/Năng lượng

Tiếp thị và truyền thông  Y tế/Dược

Thực phẩm và đồ uống  Vận chuyển/Logistics

Hóa chất  Xây dựng/Bất động sản/Sản xuất vật liệu xây dựng

Công nghiệp/Chế tạo  Nông nghiệp/Lâm nghiệp/Thủy sản

Khác (vui lòng ghi rõ): ……………………………………………………………………………………………………………………

### **Loại hình doanh nghiệp**

Doanh nghiệp nhà nước  Doanh nghiệp tư nhân  Doanh nghiệp FDI

Công ty TNHH  Công ty cổ phần  Công ty hợp danh

Khác (vui lòng ghi rõ): ……………………………………………………………………………………………………………………

### **Số năm doanh nghiệp hoạt động**

Từ 1 đến 5 năm  Từ 10 năm đến 20 năm

Trên 5 năm đến 10 năm  Trên 20 năm

### **Số lượng nhân viên**

Dưới 100 người  Từ 200 đến dưới 500 người

Từ 100 đến dưới 200 người  Trên 500 người

## PHẦN I: THỰC TRẠNG VÀ TRIỂN VỌNG KINH DOANH

### **1. Doanh thu của Quý DN thay đổi như thế nào trong năm 2018 so với năm 2017?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tăng lên | Không thay đổi | Giảm đi |

### **2. Lợi nhuận sau thuế của Quý DN thay đổi như thế nào trong năm 2018 so với năm 2017?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tăng lên | Không thay đổi | Giảm đi |

### **3. Niềm tin của Quý DN về triển vọng tăng doanh thu trong 12 tháng tới?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Lạc quan | Không có thay đổi gì đáng kể | Thiếu lạc quan |

### **4. Niềm tin của Quý DN về khả năng sinh lời trong 12 tháng tới?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Lạc quan | Không có thay đổi gì đáng kể | Thiếu lạc quan |

### **5. Nhìn chung, Quý DN có đánh giá thế nào về môi trường đầu tư, kinh doanh ở Việt Nam trong 3 quý đầu năm 2018 trên những khía cạnh sau?**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Rất tốt | Tốt | Kém | Rất kém |
| Quản lý kinh tế vĩ mô (kiềm chế lạm phát, điều hành tỷ giá v..v) |  |  |  |  |
| Môi trường pháp lý |  |  |  |  |
| Cơ sở hạ tầng |  |  |  |  |
| Các yếu tố liên quan đến thị trường lao động (nguồn cung ứng lao động có tay nghề, quy định về lương…) |  |  |  |  |
| Tiếp cận đất đai |  |  |  |  |
| Tiếp cận vốn |  |  |  |  |
| Khả năng tiếp cập ngoại tệ |  |  |  |  |
| Tiếp cận thông tin, văn bản luật pháp, kế hoạch của nhà nước liên quan đến công việc kinh doanh |  |  |  |  |
| Hệ thống thuế và quản lý thuế |  |  |  |  |
| Hiệu quả của dịch vụ hành chính |  |  |  |  |
| Khác (vui lòng ghi rõ):……………………………………………………………. |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

## PHẦN II: CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN TÌNH HÌNH TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN CỦA DN

### **1. Yếu tố nào ảnh hưởng nhiều nhất đến lợi nhuận của Quý DN trong 3 quý đầu năm 2018?**

Giá cả hàng hóa/dịch vụ bán ra  Khối lượng đơn vị hàng hóa/dịch vụ bán ra

Chi phí biến đổi  Chi phí cố định

Khác (vui lòng cho biết): ……………………………………………………………………………………………………………………

### **2. Top 3 rào cản, thách thức chính ảnh hưởng đến khả năng sinh lời của Quý DN trong năm 2018?**

Thủ tục hành chính phức tạp  Tăng gánh nặng về thuế

Khó khăn trong tiếp cận nguồn vốn  Bất ổn về địa chính trị

Tăng trưởng kinh tế không ổn định  Biến động tỷ giá hối đoái

Thiếu thốn cơ sở hạ tầng cơ bản  Biến đổi khí hậu, thảm họa môi trường

Bất ổn tình hình xã hội  Khác:…………………………………………………

### **2. Hiện tại trong năm 2018, Quý DN có thực hiện những chiến lược nào để tăng doanh thu không?**

Tăng năng suất lao động của nhân viên  Tăng cường dịch vụ khách hàng

Phát triển dòng sản phẩm mới  Tăng giá sản phẩm hàng hóa/dịch vụ

Tìm kiếm nhóm khách hàng mới  Tăng cường giảm giá, khuyến mãi hàng hóa/dịch vụ

Tìm kiếm thị trường mới  Tăng cường giới thiệu hàng hóa/dịch vụ bán lẻ

Khác:…………………………………………………  Không thực hiện chiến lược nào cả

### **3. Hiện tại trong năm 2018, Quý DN có thực hiện những chiến lược nào để giảm chi phí không?**

Giảm lượng hàng tồn kho  Giảm chi phí gián tiếp

Giảm chi phí trực tiếp  Đánh giá số liệu tài chính chủ chốt

Khác:…………………………………………………  Không thực hiện chiến lược nào cả

### **4. Top 3 chiến lược ưu tiên của Quý DN để tăng trưởng lợi nhuận trong 12 tháng tới?**

Giảm chi phí  Đổi mới tổ chức, cơ sở hạ tầng

Tăng doanh thu bán hàng  Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

Tiến hành M&A, hợp tác, liên doanh  Đầu tư tăng trưởng định hướng hữu cơ

Ứng dụng công nghệ - kĩ thuật cao  Đầu tư trách nhiệm xã hội

Đầu tư PR, quảng cáo  Khác:…………………………………………………

### **5. Quý DN hiện có dự định đầu tư vào công nghệ như thế nào trong giai đoạn 2018-2019?**

Có, hiện đang đẩy mạnh đầu tư công nghệ

Đầu tư từ từ, thay đổi từng bước trong hoạt động DN

Đang trong quá trình chuẩn bị nguồn vốn, nguồn nhân lực

Chưa có ý định đầu tư

Khác (vui lòng cho biết): ……………………………………………………………………………………………………………………

### **6. Nếu có, Quý DN đã chuẩn bị như thế nào để đưa CMCN 4.0 vào hoạt động của DN?**

Chi cho đổi mới công nghệ và ứng dụng công nghệ

Phát triển kênh phân phối, tiếp thị, bán hàng qua công nghệ số

Thu hút lao động trong lĩnh vực kỹ thuật – công nghệ cao & tăng cường đào tạo nguồn nhân lực

Tăng cường hợp tác mở rộng vốn đầu tư

Số hóa các hoạt động quản trị doanh nghiệp

Khác (vui lòng cho biết): ……………………………………………………………………………………………………………………

### **4. Mục tiêu chủ yếu của Quý DN khi đầu tư vào công nghệ trong giai đoạn 2018-2019?**

Tăng cường vị thế cạnh tranh và xây dựng thị phần

Mở rộng khả năng thu hút, giữ chân khách hàng

Tiết kiệm chi phí và đạt hiệu quả hoạt động

Giảm thiểu các rủi ro an ninh mạng đang gia tăng

Mở rộng kênh phân phối để phát triển mạng lưới

Tự động hóa các quy định và quá trình dịch vụ, sản phẩm

Gia tăng năng suất và sự gắn kết nhân viên với tổ chức

Gia tăng khả năng mở rộng quy mô kinh doanh trên các quốc gia

Khác (vui lòng cho biết): ……………………………………………………………………………………………………………………

### **5. Đánh giá hiệu quả phân bổ chi phí và nguồn vốn của doanh nghiệp để thu lại lợi nhuận?**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Không phân bổ | Phân bổ, hiệu quả thấp | Phân bổ, hiệu quả trung bình | Phân bổ, hiệu quả cao |
| Sales/Marketing/Quảng cáo/Truyền thông |  |  |  |  |
| Dịch vụ khách hàng/hệ thống quản lý khách hàng |  |  |  |  |
| Nguồn cung ứng |  |  |  |  |
| Kênh phân phối |  |  |  |  |
| Logictics |  |  |  |  |
| Tài chính |  |  |  |  |
| Công nghệ thông tin |  |  |  |  |
| Nhân sự |  |  |  |  |
| R&D (Nghiên cứu và phát triển) |  |  |  |  |
| Cơ sở vật chất |  |  |  |  |
| Khác (vui lòng cho biết):………………………………………………… |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

### **6. Theo đánh giá của Quý DN, ngành nào sẽ có tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận nhất trong giai đoạn 2018-2020?**

Khai thác dầu khí  Nông nghiệp

Các dịch vụ pháp lý  Công nghệ

Tài chính, ngân hàng  Y tế, dược

Xây dựng, bất động sản  Thực phẩm, đồ uống

Bán lẻ, kinh doanh siêu thị, trung tâm thương mại

Máy móc thương mại và điện tử, trang thiết bị thuê và cho thuê

Khác (vui lòng cho biết): ……………………………………………………………………………………………………………………

## THÔNG TIN CÁ NHÂN

### **Quý DN vui lòng cung cấp địa chỉ để nhận Báo cáo Vietnam Earnings Insight 2018:**

Tên người nhận: ……………………………………………………………………………............................

Địa chỉ nhận báo cáo: ………………………………………………………………………………................

Điện thoại: ………………………………………… Email: …………….....................................................

*Trân trọng cảm ơn!*